

TUẦN THỨ 6 (TỪ NGÀY 21/10/2024 ĐẾN NGÀY 25/10/2024)

Thứ	Tiết	Môn	Tiết thứ	Nội dung bài dạy	UDCNTT	ĐDDH
HAI 21/10 Chiều	5	MT (3A1)	6	CD3: Màu sắc em yêu (T3)		Tranh, ảnh
	6	GDTC (3A6)	11	Bài 3: Biến đổi đội hình từ 1 vòng tròn thành 2 vòng tròn và ngược lại (T3)		Còi
	7	GDTC (3A5)	11	Bài 3: Biến đổi đội hình từ 1 vòng tròn thành 2 vòng tròn và ngược lại (T3)		Còi
BA 22/10 Sáng	1	Toán	27	Bài 13: Tìm thừa số trong 1 tích (T1)	PP (KĐ, KP), soi BT2,3	
	2	Tiếng Việt	38	Viết: Lời giải toán đặc biệt	PP(B2,3), soi BV của HS	
	3	TNXH		GV chuyên dạy		
	4	GDTC	12	Bài 4: Động tác đi đều, đứng lại(T1)		Còi
TU 23/10	1	Tiếng Việt	39	Bài tập làm văn (T1)	PP (KĐ, KP)	
	2	Tiếng Việt	40	Bài tập làm văn (T2)	PP (TLCH)	Truyện
	3	Âm nhạc		GV chuyên dạy		
	4	Tiếng Anh		GV chuyên dạy		
	5	Toán	29	Bài 14. Một phần mấy (T1)	PP(KP)	
	6	Toán (TC)	9	Tuần 6 (T1)	PP(BT), Soi (B1,2)	PBT
	7	Độc T.V	6	Truyện về phong tục tập quán VN	Video (KĐ)	Truyện
NĂM 24/10	1	Toán	29	Bài 14. Một phần mấy (T1)	PP(KP)	
	2	Tiếng Việt	41	Luyện tập: Từ ngữ về nhà trường. Dấu chấm hỏi	Video BH (KĐ), PP (BT1,2,3)	Bìa,giấy,...
	3	Công nghệ		GV chuyên dạy		
	4	HĐTN		GV chuyên dạy		
	5	Tiếng Anh		GV chuyên dạy		
	6	Tiếng Anh		GV chuyên dạy		
	7	Tin học		GV chuyên dạy		
SÁU 25/10	1	Toán	30	Bài 14. Một phần mấy (T2)	PP(KĐ),soi BT3	
	2	Tiếng Việt	42	Luyện tập: Luyện viết đơn	Video BH (KĐ), soi BT1,2	PBT(BT2)
	3	Tiếng Anh		GV chuyên dạy		
	4	TNXH		GV chuyên dạy		
	5	Đạo đức		GV chuyên dạy		
	6	Mĩ thuật	6	CD3: Màu sắc em yêu (T3)		Tranh, ảnh
	7	HĐTN	18	SHL:SHTCĐ: Làm việc theo kế hoạch		Sổ nhắc việc

TUẦN 2 (TỪ NGÀY 21/10 ĐẾN NGÀY 25/10)**Thứ Hai ngày 21 tháng 10 năm 2024****BUỔI CHIỀU: Thứ Hai (3A1), thứ Sáu (3A5)****Mĩ thuật 3****CHỦ ĐỀ 3:MÀU SẮC EM YÊU (Tiết 3)****TIẾT 3 THỰC HÀNH VÀ TRƯNG BÀY****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Kiến thức:**

- HS hiểu về cách tạo ra màu thứ cấp, phân biệt màu thứ cấp và màu cơ bản.
- HS biết cách tìm ý tưởng thể hiện SPMT sử dụng các màu sắc đã học.
- Biết sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành.

2. Năng lực:

- HS tạo được SPMT có sự kết hợp những màu sắc đã học.
- HS sử dụng được màu thứ cấp, màu cơ bản, màu đậm, màu nhạt trong thực hành, sáng tạo SPMT.
- HS nhận biết và thực hiện được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên SPMT từ giấy màu và màu vẽ.

3. Phẩm chất:

- HS yêu thích màu sắc và biết cách khai thác vẻ đẹp của màu sắc trong thực hành, sáng tạo SPMT.
- HS biết giữ gìn vệ sinh chung khi sử dụng màu sắc để thực hành.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC VÀ HỌC LIỆU:**1. Giáo viên:**

- Một số tranh, ảnh, đồ vật quen thuộc, TPMT,(video clip)giới thiệu về các màu sắc đề cập trong chủ đề.
- Hình ảnh SPMT thể hiện các màu sắc và chất liệu khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.

2. Học sinh:

- Giấy vẽ, giấy màu, bút chì, màu vẽ các loại, kéo, keo dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động khởi động(3') - GV cho HS chơi trò chơi “ Tìm màu” - GV kiểm tra sản phẩm của HS Tiết 2.	- HS chơi trò chơi - HS trình bày sản phẩm
2.Hoạt động thực hành, luyện tập 25-30' Hoạt động 1 : Hướng dẫn thực hiện (7') - GV cho HS quan sát hình trong SGK MT3, trang 20. - Em hãy quan sát và kể tên các hình trong SGK là hình gì?	- HS quan sát - Hình khung ảnh

- GV đánh giá giờ học, tuyên dương HS tích cực, động viên, khuyến khích các HS chưa hoàn thành bài. Dặn dò: Bảo quản sản phẩm của nhóm. Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học vẽ .	-HS lắng nghe
--	---------------

Thứ Hai ngày 21 tháng 10 năm 2024

BUỔI CHIỀU: Tiết 2(3A6), Tiết 3(3A5)

Giáo dục thể chất 3

BÀI 3: BIẾN ĐỔI DẠNG HÌNH TỪ MỘT VÒNG TRÒN THÀNH HAI VÒNG TRÒN VÀ NGƯỢC LẠI (Tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Thực hiện được cách biến đổi đội hình từ một vòng tròn thành hai vòng tròn và ngược lại.
- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được cách biến đổi đội hình từ một vòng tròn thành hai vòng tròn và ngược lại .
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

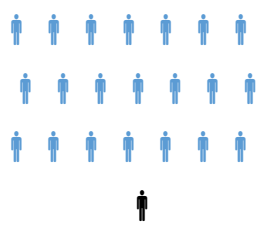
2. Năng lực: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

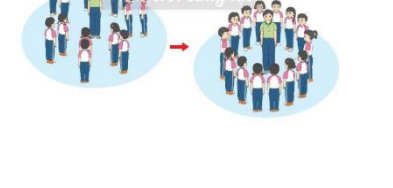
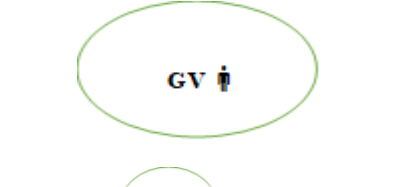
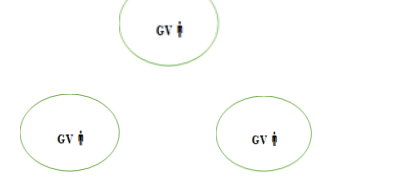
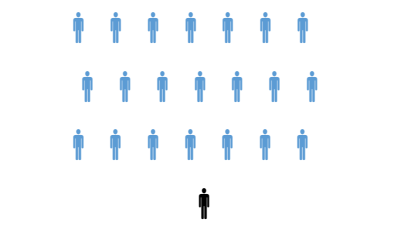
3. Phẩm chất: Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:** Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

<i>Nội dung, phương pháp</i>	<i>Định lượng</i>	<i>Đội hình luyện tập</i>
1. Khởi động: - Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - GV HD học sinh khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “Mèo đuổi chuột”	5 – 7’ 2x8N 2-3’	

2. Khám phá: - Ôn biến đổi đội hình từ một vòng tròn, thành 2 vòng tròn và ngược lại. - GV nhắc lại cách thực hiện và phân tích kỹ thuật động tác. - Cho 1, 2 tổ lên thực hiện cách biến đổi đội hình. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương. 3. Luyện tập, thực hành: - Yêu cầu tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò: Trò chơi “Người thừa thứ ba” chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Bài tập PT thể lực: Cho HS bật nhảy 4m 4. Vận dụng, trải nghiệm: - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. - Hướng dẫn HS tự ôn ở nhà	10-12’ 16-18’ 2 lần 3 lần 2-3’ 2 lần 4- 5’	        
--	---	--

Thứ Ba ngày 22 tháng 10 năm 2024

BUỔI SÁNG

Toán

Bài 13: TÌM THỪA SỐ TRONG MỘT TÍCH (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết cách tìm và tìm được thừa số trong một tích. Vận dụng giải các bài tập, bài toán thực tế có liên quan.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tư duy lập luận toán học và năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : PP (KP), máy soi (BT2, BT3)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Khởi động: 3-5' - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1: $6 \times 3 = ?$ + Câu 2: $35 : 5 = ?$ + Câu 3: $9 \times 4 = ?$ + Câu 4: $81 : 9 = ?$ - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Khám phá: 13-15' - Gv trình chiếu bài toán Bài toán: 3 ca đựng nước như nhau có tất cả 6l nước. Hỏi mỗi ca đựng mấy lít nước? + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? + Số lít nước ở một ca lấy mấy lần? Được mấy lít nước? + Số lít nước ở 1 ca chưa biết, gọi là ?. Vậy ? lấy 3 lần được 6, ta có phép nhân nào?	- HS tham gia trò chơi + Câu 1: $6 \times 3 = 18$ + Câu 2: $35 : 5 = 7$ + Câu 3: $9 \times 4 = 36$ + Câu 4: $81 : 9 = 9$ - HS lắng nghe. - HS quan sát và đọc thầm bài toán. - 3 ca đựng nước như nhau có tất cả 6 lít nước.. - Hỏi mỗi ca đựng mấy lít nước? - Số lít nước ở một ca lấy 3 lần được 6 lít nước. - Thảo luận nhóm đôi, nêu phép nhân $? \times 3 = 6$
--	--

+ Viết phép tính tìm số lít nước trong 1 ca? + Nhận xét, chốt phép tính đúng: - Số lít nước ở mỗi ca là: $6 : 3 = 2$ (l) + Thử vào phép nhân, ta được: $2 \times 3 = 6$ + Nêu tên gọi thành phần và kết quả của phép nhân trên? + Muốn tìm một thừa số ta làm như thế nào? - GV nhận xét, chốt cách làm: Muốn tìm một thừa số, ta lấy tích chia cho thừa số kia. 3. Hoạt động: 15-17' Bài 1: - GV hướng dẫn mẫu - Yêu cầu HS làm bài - Yêu cầu HS nêu cách làm - Muốn tìm thừa số chưa biết em làm thế nào? - GV nhận xét, tuyên dương Bài 2: Số? - Yêu cầu HS làm bài - Soi nháp - GV nhận xét - Muốn tìm thừa số chưa biết em làm thế nào? Bài 3: (40) - GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài toán + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì?	- HS viết vào bảng con - ? là thừa số, 3 là thừa số, 6 là tích - HS tự nêu cách làm theo ý hiểu. - HS lắng nghe và nhắc lại. - SGK/39; -HS đọc thầm yêu cầu - HS theo dõi - HS làm bảng con - Hs nêu cách làm - Hs nêu - HS lắng nghe -HS đọc thầm yêu cầu - HS làm nháp -HS chia sẻ. Dự kiến câu hỏi: + Vì sao bạn điền số 3 vào ô trống cột số thứ hai? + Ở cột số thứ 3, điền số 6 vào ô trống bằng cách nào?/... - Nhận xét - Hs nêu - HS đọc thầm yêu cầu bài toán - HS lắng nghe, theo dõi - 5 ca-bin chở tất cả 30 người. Biết rằng số người ở mỗi ca-bin như nhau. - Hỏi mỗi ca-bin chở bao nhiêu người? - HS làm bài vào vở
--	--

- Yêu cầu HS làm bài - Soi vở của hs, chữa bài - Nêu câu lời giải khác? - Vì sao tìm số người ở mỗi ca-bin em lấy 30: 5? - Em vận dụng kiến thức nào để giải bài toán? 4. Vận dụng: 2-3' - GV sử dụng kĩ thuật trình bày 1 phút + Bài học hôm nay em biết được điều gì? - Muốn tìm thừa số chưa biết em làm thế nào? - Nhận xét, tuyên dương - GV dặn dò về nhà học thuộc bài.	- Nhận xét - Hs nêu - Hs nêu - HS trả lời - Muốn tìm một thừa số, ta lấy tích chia cho thừa số kia.
---	---

Tiếng Việt

VIẾT: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nghe - viết đúng chính tả một đoạn trong câu chuyện *Lời giải toán đặc biệt* trong khoảng 15 phút
- Viết chính tả các tiếng chứa r/d/gi.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực ngôn ngữ. Hs tự giác hoàn thành bài viết đúng tốc độ và làm đúng các bài tập chính tả.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ rèn chữ viết đúng mẫu, có thói quen giữ vở sạch.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PP (BT2,3)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

A. Khởi động (2-3') - GV cho HS hát 1 bài để khởi động bài học. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới. B. Khám phá (30 -32') 1. Hướng dẫn chính tả(8-10')	- HS hát
--	--

- GV đọc lại một đoạn trong câu chuyện Lời giải toán đặc biệt, từ Huy-gô mãi miết viết đến À, ra thế! * Hướng dẫn nhận xét: - Trước lời nói của nhân vật có dấu gì? - Trong bài những chữ nào viết hoa? - Cuối mỗi câu có dấu gì? * Từ khó: - Cho hs thảo luận nhóm cặp, tìm từ khó viết. - Chốt các từ dễ nhầm lẫn ghi bảng: Huy-gô, mãi miết, <u>lên</u> <u>nộp</u>, <u>liếc</u> nhìn + Tên riêng người nước ngoài viết thế nào? + Phân tích tiếng miết trong từ mãi miết? Vần iết được viết bằng những con chữ nào? (GV kết hợp ghi bảng) - Các từ, tiếng còn lại hướng dẫn phân tích tương tự. - Gv xoá các từ khó, đọc cho hs viết bảng con 2. Nghe - viết (13-15') - Nêu cách trình bày vở? - Hướng dẫn hs tư thế ngồi viết - GV đọc từng cụm từ cho HS viết. 3. Nhận xét, đánh giá(3 - 5') - GV đọc lại đoạn văn cho HS soát lỗi. - GV cho HS đổi vở dò bài cho nhau. - Soi vở của 1 số hs, nhận xét - GV nhận xét chung. 4. Luyện tập, thực hành(5 - 7')	- HS lắng nghe. + Cách đặt dấu gạch ngang đầu dòng trước câu nói của nhân vật + Viết hoa tên bài và các chữ đầu mỗi câu + Đặt dấu chấm câu và dấu chấm than cuối câu. - Hs thảo luận nhóm cặp, tìm từ khó. Dự kiến: Huy-gô, mãi miết, <u>lên</u> <u>nộp</u>, <u>liếc</u> nhìn + Hs đọc, phân tích từ khó, tiếng khó - Hs nêu + mãi miết: miết = m + iết + (/) - Vần iết được viết bằng các con chữ: i,ê,t <u>lên</u>, <u>nộp</u>, <u>liếc</u> - Luyện viết bảng: Huy-gô, miết, <u>lên</u> <u>nộp</u>, <u>liếc</u> - Hs nêu - HS nghe, viết. - Hs soát chữa lỗi, ghi tổng số lỗi ra lề vở - HS đổi vở dò bài cho nhau. - Hs nhận xét bài viết của bạn.
--	--

* Bài 2/53: Tìm từ ngữ được tạo bởi mỗi tiếng giao, dao, rao - GV gọi HS nêu yêu cầu. - YCHS làm việc nhóm cặp để thực hiện - Mời đại diện nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. * Bài 3(a)/53: Làm bài tập chính tả (chọn a hoặc b) a. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động hoặc đặc điểm có tiếng bắt đầu bằng r, d hoặc gi - Cho hs trao đổi nhóm 2 để bổ sung các từ vào nháp - Soi bài - GV tổng hợp đưa từ ngữ tìm được lên MH. C. Vận dụng(1-2') - Tên riêng người nước ngoài thường viết như thế nào? - Nhận xét chung - VN giải đố 3 câu hỏi trong sách bài 3(b)	- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm việc nhóm: Cùng đọc các tiếng. Tìm các tiếng ghép được với mỗi tiếng cho trước viết vào nháp - Các nhóm trình bày bài làm – Nhóm khác nhận xét, bổ sung - Kết quả: + Giao bóng, giao hẹn, giao hàng, giao nhận, giao lưu, giao thừa,... + Ca dao, đồng dao, con dao, dao kéo, dao động,... + tiếng rao, rao bán, rao vặt, rao giảng,... - 1 HS đọc yêu cầu - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung - HS đọc từ - Chữ cái đầu viết hoa, giữa các tiếng có dấu gạch ngang.
--	--

Tự nhiên xã hội
(GV chuyên dạy)

Giáo dục thể chất 3
BÀI 4: ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- Thực hiện được động tác đi đều, đứng lại.
- Biết tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được động tác đi đều, đứng lại.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDDT.

2. Năng lực:

- Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

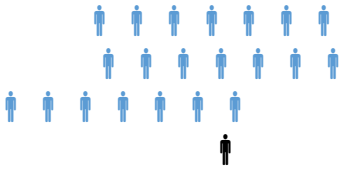
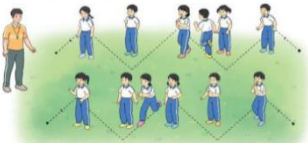
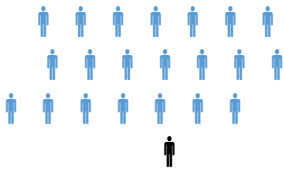
3. Phẩm chất:

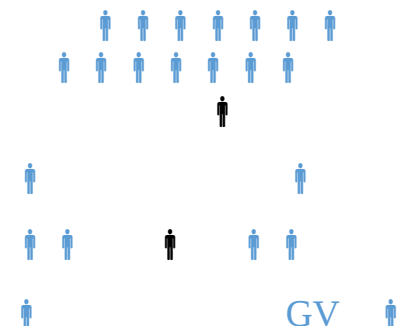
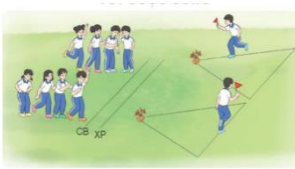
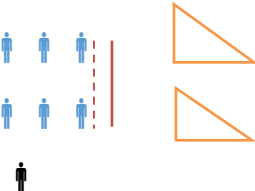
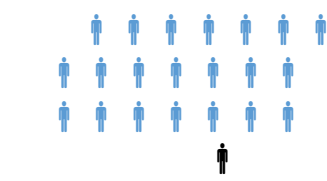
- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:** Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

<i>Nội dung, phương pháp</i>	<i>Định lượng</i>	<i>Đội hình luyện tập</i>
1. Khởi động: - Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - GV HD học sinh khởi động: Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “Người cuối cùng”	5 — 7’ 2x8N 2-3’	 
2. Khám phá: - Học động tác đi đều. Cho HS quan sát tranh - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. - Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu - Cho 4 HS thực hiện động tác đi đều. -GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương	16-18’	 
3. Luyện tập, thực hành: - GV hô - HS tập theo GV.	10-12’ 10 lần	

- Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y/c tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét ĐG tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi “Chạy theo hình tam giác”, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương - Bài tập PT thể lực: Cho HS chạy XP cao 15m 4. Vận dụng, trải nghiệm: - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS tự ôn ở nhà	10 lần 10 lần 2-3' 4-5'	   
---	---	---

Thứ Tư ngày 23 tháng 10 năm 2024

BUỔI SÁNG

Tiếng Việt

BÀI 12: BÀI TẬP LÀM VĂN (Tiết 1+2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện Bài tập làm văn
- Bước đầu biết thể hiện cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trong câu chuyện qua giọng đọc, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.
- Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian, địa điểm cụ thể. Hiểu suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật, nêu được đặc điểm của các nhân vật trong chuyện dựa vào hành động, việc làm của nhân vật

- Hiểu nội dung văn bản: nói phải đi đôi với làm
- Biết cách tìm đọc và trao đổi về cách tìm được câu chuyện, bài văn, bài thơ,... về nhà trường, viết được phiếu đọc sách trong phần Đọc mở rộng

2. Năng lực: - Phát triển năng lực ngôn ngữ, lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi.

3. Phẩm chất: - Hình thành và phát triển phẩm chất thật thà, ngay thẳng trong học tập và trong cuộc sống; có trách nhiệm đối với lời nói của mình; có ý thức lao động và có trách nhiệm với công việc gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Power point (KĐ, ĐVB, TLCH)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 1

A. Khởi động: (2-3') - Tổ chức cho lớp hát tập thể + vận động phụ họa theo bài hát - Chiếu 2 đề văn trong sgk, GV tổ chức cho học sinh thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi: Em thích đề văn nào? Vì sao? => GV có thể giải thích để HS hiểu rõ hơn về hai đề văn: + Đề số 1 YC kể về một việc có thật em đã làm ở nhà. Em chỉ cần nhớ lại và kể theo trí nhớ + Đề số 2 kể về một việc không có thật, em chưa từng làm. Em cần tưởng tượng và viết ra. - GV Nhận xét, tuyên dương. - Gv chiếu tranh trong sgk, hỏi: Tranh vẽ cảnh gì?	- HS hát, vận động theo nhạc - HS thảo luận và tìm ra đáp án - HS lần lượt nói ý kiến của mình trong nhóm. Các HS khác lắng nghe, nhận xét và góp ý. - Đại diện 2-3 nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác nhận xét. - HS nêu (Tranh vẽ 1 bạn HS nước ngoài, có lẽ đang làm bài kiểm tra vì bạn đang cầm bút và trước mặt bạn là một tờ giấy. Bạn đang nghĩ về các hoạt động như rửa bát, quét nhà, giặt quần áo,...)
--	--

- GV dẫn dắt vào bài mới: Hôm nay các em sẽ luyện đọc câu chuyện Bài tập làm văn. Đây là câu chuyện về quá trình làm bài tập làm văn của một bạn nhỏ. Các em hãy cùng đọc câu chuyện để xem bạn ấy gặp khó khăn gì với bài tập đó, bạn ấy đã giải quyết khó khăn ra sao, và chuyện gì đã xảy ra sau đó)

B. Khám phá:

ĐỌC

1. Đọc văn bản (30-32')

- Đọc mẫu toàn bài.

- Bài đọc được chia làm mấy đoạn?

- Giao việc: Luyện đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 4, tìm từ khó đọc, từ cần giải nghĩa, câu dài, thời gian 5'.

* Đoạn 1:

- Yêu cầu HS đọc đoạn 1.

- Yêu cầu HS tìm từ khó và từ cần giải nghĩa.

- Ghi từ khó đọc lên bảng: loay hoay

- Đoạn 1 có từ nào cần hiểu nghĩa?

- Em hiểu gì về *khăn mùi xoa*?

- Chiếu hình ảnh *khăn mùi xoa* kết hợp giải thích.

- Nêu cách đọc đoạn 1?

- Nhận xét, sửa sai, tuyên dương HS.

* Đoạn 2:

- Gọi HS đọc đoạn 2

- Đọc thầm, tập chia đoạn

- ... 4 đoạn:

+ Đoạn 1: Từ đầu đến *khăn mùi xoa*

+ Đoạn 2: tiếp đến giặt bát tất

+ Đoạn 3: tiếp theo đến để mẹ đỡ vất vả

+ Đoạn 4: Còn lại

- Luyện đọc trong nhóm 4, thực hiện yêu cầu.

- Đọc to đoạn 1

- HS tìm, nêu từ và nêu cách đọc từ.

Dự kiến: loay hoay

- Đọc câu theo dãy

- ... *khăn mùi xoa*

- Cách đọc đoạn 1: Đọc to, rõ ràng, phát âm đúng, ...

- 3 - 4 HS đọc đoạn 1

- Nhận xét

- Đọc đoạn 2

- Yêu cầu HS tìm từ khó và từ cần giải nghĩa. - Ghi từ khó đọc lên bảng: <u>L</u>iu-xi-a - Đoạn 2 có từ nào cần hiểu nghĩa? - Em hiểu viết lia lịa là viết như thế nào? - Em đọc đoạn 2 như thế nào? - Gọi HS đọc lại đoạn 2. - GV nhận xét, sửa sai cho HS (nếu có) * Đoạn 3: - Ở đoạn 3 có vấn đề gì khó khi đọc không? - Ghi từ khó đọc lên bảng: lại <u>n</u>ộ - Em đọc đoạn 3 thế nào? - GV nhận xét, sửa sai, tuyên dương HS * Đoạn 4: - Nêu cách đọc đoạn 4? - GV nhận xét, sửa sai, tuyên dương HS * Đọc nối tiếp đoạn - Nhận xét, tuyên dương . * Đọc cả bài: - Hướng dẫn đọc cả bài: Ngắt, nghỉ đúng dấu câu, phân biệt những tiếng có âm l/n, nghỉ hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. - Nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất. * Nhận xét tiết học: - (1') HS tự nhận xét, đánh giá mình, nêu cảm nhận sau tiết học. - GV nhận xét tiết học.	- HS tìm, nêu từ và nêu cách đọc từ. - Dự kiến: <u>L</u>iu-xi-a - Đọc câu theo dãy - ... <i>lia lịa</i> - HS nêu nghĩa - Đọc ngắt nghỉ đúng dấu câu, - HS đọc đoạn 2 - HS khác nhận xét - Hs nêu - Dự kiến: từ khó đọc ở câu 1: lại <u>n</u>ộ - Đoạn 3: Đọc to, ngắt đúng dấu câu và phát âm đúng, ... - HS đọc đoạn 3 - HS khác nhận xét - Đoạn 4: Đọc to, ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giọng nhẹ nhàng - HS đọc đoạn 4 - HS khác nhận xét - 1- 2 lượt đọc nối tiếp đoạn - Nhận xét - HS đọc bài - Nhận xét
--	--

Tiết 2

2. Trả lời câu hỏi (10-12')

+ Câu 1: *Nhắc lại đề văn mà cô giáo đã giao cho cả lớp*

+ Câu 2: *Vì sao Cô-li-a gặp khó khăn với đề văn này?*

+ Câu 3: *Để bài văn dài hơn, Cô-li-a đã làm gì?*

+ Câu 4: *Em hãy giải thích vì sao Cô-li-a vui vẻ nhận lời mẹ khi làm việc nhà*

+ Câu 5: *Em có nhận xét gì về Cô-li-a?*

=>Gv động viên, khen ngợi những bạn có những nhận xét hay và tích cực tham gia phát biểu. GV nhắc nhở HS: Từ câu chuyện của Cô-li-a, các em cần rút ra bài học cho mình. Cần tự giác giúp đỡ bố mẹ và người thân làm các việc nhà. Việc nhà không phải là việc của riêng người lớn, mà là trách nhiệm của tất cả những người sống trong gia đình đó. Vì thế chúng ta cần tùy theo khả năng và sức lực của mình để làm các công việc phù hợp, chia sẻ công việc với bố mẹ. Bên cạnh đó, câu chuyện cũng nhắc nhở chúng ta cần phải “nói đi đôi với làm”, đã nói là phải làm, trung thực và trách nhiệm trong mọi việc.

3. Luyện đọc lại (5 - 7')

+ Đề văn cô giáo đã giao cho cả lớp là: Em đã làm gì để giúp đỡ mẹ

+ Chọn đáp án C: Vì bạn ấy ít giúp đỡ mẹ

+ Bạn ấy cố viết thêm cả những việc bạn không làm như giặt cả áo lót, áo sơ mi và quần

+ Những việc mẹ bảo bạn ấy làm giống với những gì bạn ấy viết trong bài tập làm văn./ Vì Cô-li-a thấy mình cần phải thực hiện đúng những gì đã viết, “nói phải đi đôi với làm”

+ Cô-li-a là một học sinh có ý thức học tập vì đã rất cố gắng để hoàn thành bài tập làm văn/ Cô-li-a là người biết giữ lời, “nói đi đôi với làm”, nên đã vui vẻ thực hiện những việc đã viết trong bài tập làm văn.

- GV hướng dẫn đọc: Giọng kể chuyện, thay đổi ngữ điệu ở lời trích dẫn bài làm văn và lời nói trực tiếp của nhân vật. - Gv đọc diễn cảm toàn bài. - Gọi HS đọc nối tiếp. Cả lớp đọc thầm theo. - Nhận xét chung	- 1-2 nhóm HS đọc nối tiếp. 1 hs đọc toàn bài.
--	---

ĐỌC MỞ RỘNG(18-20')

1.Đọc câu chuyện, bài văn, bài thơ về nhà trường và viết vào phiếu đọc sách theo mẫu - Gọi 1 HS đọc yêu cầu - YC HS chọn một câu chuyện, bài thơ, bài văn để viết vào phiếu đọc sách theo mẫu - GV HD HS viết phiếu đọc sách. Lưu ý HS: + Nếu HS đọc nhiều bài, có thể viết nhiều phiếu đọc sách + HS có thể dựa vào gợi ý trong tranh minh họa để hiểu yêu cầu và viết mục này (VD: tìm bài đọc bằng cách đọc sách báo trong nhà, trên thư viện, tra trên mạng hay hỏi người thân) + Chi tiết, câu văn, câu thơ em thích nhất: HS chỉ cần viết 1 câu là đạt YC. HS khá giỏi có thể viết nhiều hơn + Mức độ yêu thích: HS có thể tô màu hoặc đánh dấu số sao tương ứng với mức độ yêu thích của HS với bài đọc + Hs khá giỏi có thể bổ sung thêm thông tin vào phiếu đọc sách - Nhận xét, sửa sai. GV nhận xét tuyên dương. 2.Trao đổi với bạn về bài em đã đọc và chia sẻ cách em đã làm để tìm được câu chuyện	- HS đọc yêu cầu - HS thực hiện theo yêu cầu - HS lắng nghe và thực hiện viết vào bài 1 vào nháp - 1 vài HS đọc bài làm – HS khác nhận xét - HS thực hiện
---	---

- Chiếu tranh, cho hs đọc lời thoại và thực hiện yêu cầu - Trao đổi với các bạn về bài em đã đọc: + GV khuyến khích HS mang quyển sách/ tờ báo,... có câu chuyện/ bài thơ đó và phiếu đọc sách/ nhật kí đọc sách đến lớp để chia sẻ với bạn bè. - Chia sẻ với bạn cách em đã làm để tìm được bài đọc: + Gv khuyến khích HS trình bày chi tiết cách HS đã làm và những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện cách làm đó. - GV động viên, khen ngợi những HS đã rất tích cực đọc sách và chia sẻ với bạn C. Vận dụng:(2-3') + Qua những bài thơ/bài văn đó em hãy nêu cảm nghĩ của mình với nhà trường em đang học tập ? - Nhận xét, tuyên dương	- HS trao đổi trong nhóm về nội dung bài văn/ bài thơ mình đã đọc - HS trao đổi trong nhóm về cách HS đã tìm thấy câu chuyện/bài thơ - Trả lời các câu hỏi. - Lắng nghe
--	--

Âm nhạc
(GV chuyên dạy)

Tiếng Anh
(GV chuyên dạy)

BUỔI CHIỀU

Toán

Bài 13: TÌM SỐ BỊ CHIA, SỐ CHIA (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết cách tìm số bị chia, số chia trong phép chia. Vận dụng vào giải các bài tập, bài toán thực tế có liên quan.

2. Năng lực: - Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học, tự giác hoàn thành các bài tập.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ học tập

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC : PP (KĐ,KP), máy soi (BT1,2)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Khởi động: 2-3'

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

+ Câu 1: $\square \times 4 = 24$

+ Câu 2: $8 \times \square = 40$

- Muốn tìm thừa số chưa biết em làm ntn?

- GV Nhận xét, tuyên dương.

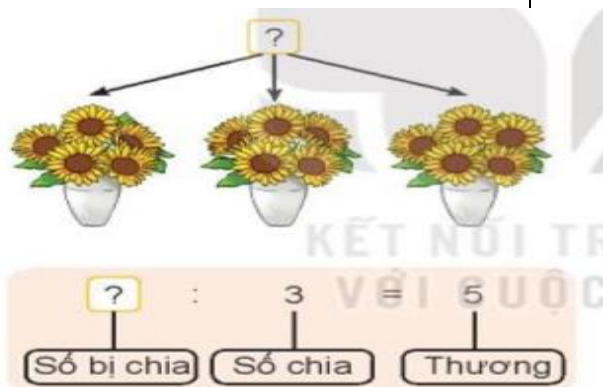
- GV dẫn dắt vào bài mới

2. Khám phá: 15-17'

a, Tìm số bị chia

- GV trình chiếu bài toán và tranh minh họa

Bài toán: Mai mua về một số bông hoa rồi cắm hết vào 3 lọ, mỗi lọ có 5 bông. Hỏi Mai đã mua về bao nhiêu bông hoa?



- GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài toán

+ Bài toán cho biết gì?

+ Số hoa mẹ mua về là 1 số chưa biết, được viết bằng dấu (?). Số hoa đó được chia đều cho 3 lọ, mỗi lọ có 5 bông. Nêu phép tính tương ứng?

+ Bài toán hỏi gì?

- HS tham gia trò chơi

+ $24 : 4 = 8$

+ $40 : 8 = 5$

- Hs nêu

- HS lắng nghe.

-HS quan sát và đọc thầm yêu cầu

theo dõi tìm hiểu bài

- Mai mua về một số bông hoa rồi cắm hết vào 3 lọ, mỗi lọ có 5 bông.

$? : 3 = 5$

- Hỏi Mai đã mua về bao nhiêu bông hoa?

+ Muốn tìm số bông hoa cả 3 lọ ta làm như thế nào? + Vậy số bông hoa ở cả 3 lọ là bao nhiêu? ? Nêu tên gọi thành phần và kết quả của phép tính ? : 3 = 5 + Muốn tìm số bị chia, ta làm như thế nào? -GV nhận xét, chốt cách làm: Muốn tìm số bị chia, ta lấy thương nhân với số chia. b, Tìm số chia GV trình chiếu bài toán. Bài toán: Việt cắm 15 bông hoa vào các lọ, mỗi lọ 5 bông. Hỏi Việt cắm được mấy lọ hoa như vậy?	- Thảo luận nhóm cặp, viết phép tính vào bảng con. - Số bông hoa ở cả 3 lọ là: $5 \times 3 = 15$ (bông) - Hs nêu - HS trả lời theo ý hiểu - HS lắng nghe, nhắc lại -HS quan sát và đọc thầm yêu cầu
$\begin{array}{ccccc} 15 & : & ? & = & 5 \\ & & & & \\ \boxed{\text{Số bị chia}} & & \boxed{\text{Số chia}} & & \boxed{\text{Thương}} \end{array}$ - GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài toán + Bài toán cho biết gì? + Nêu phép tính để tìm số hoa ở mỗi lọ? + Bài toán hỏi gì? + Cho hs thảo luận nhóm đôi để tìm số lọ hoa + Muốn tìm số lọ hoa ta làm như thế nào? + Vậy số lọ hoa cắm được là bao nhiêu?	- HS theo dõi tìm hiểu bài - Việt cắm 15 bông hoa vào các lọ, mỗi lọ 5 bông hoa. $15 : ? = 5$ - Hỏi Việt cắm được mấy lọ hoa như vậy? - Thảo luận nhóm đôi, viết phép tính vào bảng con - Lấy số bông hoa chia cho số hoa ở mỗi lọ. - Số lọ hoa cắm được là: $15:5 = 3$ (lọ)

? Nêu tên gọi thành phần và kết quả của phép tính ? : 3 = 5 + Muốn tìm số chia, ta làm như thế nào? -GV nhận xét, chốt cách làm: Muốn tìm số chia, ta lấy số bị chia chia cho thương. 3. Hoạt động: 5-7' Bài 1: a, Tìm số bị chia - Nêu cách tìm số bị chia trong phép tính ? : 6 = 7 - Muốn tìm số bị chia em làm thế nào? b, Tìm số chia - Nêu cách tìm số bị chia trong phép tính $24 : ? = 6$ - Muốn tìm số chia em làm thế nào? Bài 2: - GV yêu cầu HS đọc bài - Soi bài làm của hs. - GV nhận xét - Phân biệt cách tìm số bị chia với số chia? 4. Luyện tập, thực hành: 8-10' Bài 1: - Yêu cầu HS làm bài cá nhân - Soi bài làm của hs, chữa bài. - Muốn tìm thừa số chưa biết em làm thế nào? Bài 2: - Bài toán hỏi gì? - Yêu cầu HS làm bài	- Hs nêu - HS trả lời theo ý hiểu - HS lắng nghe, nhắc lại - SGK/41; - HS đọc thầm yêu cầu của bài - HS làm bảng con - HS nêu cách làm - Hs nêu - HS nêu cách làm - Hs nêu - HS đọc thầm yêu cầu - Làm nháp - Đại diện chia sẻ cách làm - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - Hs nêu - SGK/41; -HS đọc yêu cầu bài - HS làm nháp - Hs nhận xét - Hs nêu - HS đọc thầm yêu cầu - Xếp được mấy đĩa cam - HS làm bài vào vở ô li
---	---

- Soi vở, gọi hs lên chia sẻ cách làm - Nhận xét	-Dự kiến câu hỏi chia sẻ: + Để tìm số đĩa cam vì sao bạn lấy 35:7? + Ai có câu lời giải khác? + Vận dụng kiến thức nào để giải bài toán trên?
5. Vận dụng: 2-3' + Bài học hôm nay em biết được điều gì? - Nhận xét, tuyên dương	- HS trả lời -Lắng nghe

Toán (Tăng cường)

TUẦN 6 (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố các phép nhân, chia trong bảng vào giải một số bài tập, bài toán thực tế có liên quan.
- Củng cố cách tìm và tìm được thừa số trong một tích. Vận dụng giải các bài tập, bài toán thực tế có liên quan.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tư duy lập luận toán học và năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PowerPoint phần Bài tập; Máy soi (BT2,3)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: (2-3') - Tổ chức cho hs chơi trò chơi Truyền điện đọc các phép tính trong bảng cửu chương	
2. Luyện tập, thực hành:(30-32') * Bài 1: Nói mỗi phép tính với kết quả... - Cho hs làm cá nhân - Soi vở, chữa bài - Để thực hiện tốt các phép tính em dựa vào đâu? - Chỉ định hs đọc bảng nhân? * Bài 2: Số?	- Hs tham gia trò chơi HS mở phiếu bài tập. - Hs đọc yêu cầu - Hs làm vở - Đối chiếu, nhận xét - Các bảng nhân - Hs đọc - Hs nêu yêu cầu

- Cho hs làm cá nhân - Soi vở, chữa bài - Muốn tìm tích của 2 số em làm thế nào? - Muốn tìm thừa số chưa biết em làm thế nào? * Bài 3: - Bài toán hỏi gì? - Cho hs làm cá nhân - Soi vở, gọi hs lên chia sẻ bài làm => Bài toán giải bằng mấy phép tính? Có mấy đáp số? * Bài 4: Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp - Cho hs làm cá nhân - Các số có hai chữ số mà tích hai chữ số đó bằng 12? - Các phép nhân hai số có một chữ số mà tích bằng 12 là những phép nhân nào? 3. Vận dụng:(2-3') - Bài học giúp em nhớ lại những kiến thức nào? - Nhận xét chung	- Hs làm bảng con - Đối chiếu, nhận xét - thừa số x thừa số - Tích chia cho thừa số kia - Hs nêu yêu cầu - Hs nêu - Hs làm vở - Hs chia sẻ - Dự kiến câu hỏi chia sẻ: + Vì sao tìm số bông hoa mẹ của Mai mua em lấy 10×3 ? + Muốn tính số bông hoa mỗi lọ em cần biết gì? + Nêu câu lời giải khác? - Hs nêu - Hs đọc yêu cầu - Hs làm phiếu bài tập. 26; 62; 34; 43 2×6; 6×2; 3×4; 4×3 - Hs nêu
--	---

Độc thư viện

ĐỌC NHÓM ĐÔI: TRUYỆN VỀ PHONG TỤC TẬP QUÁN VIỆT NAM

I. Yêu cầu cần đạt

- HS được tự do chọn sách để đọc theo đúng chủ đề, nội dung bài học, giáo viên có thể hỗ trợ chọn sách phù hợp với trình độ đọc của HS.
- Hiểu được nội dung cuốn sách mình lựa chọn.
- HS được khuyến khích chia sẻ về cuốn sách các em đọc, từ đó giúp phát triển sự tự tin của các em.
- Giúp HS phát triển kỹ năng đọc hiểu; thói quen đọc cho học sinh.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong các hoạt động

- Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

II. Đồ dùng dạy học

- Chuẩn bị và sắp xếp đủ sách trên góc thư viện cho tất cả HS trong lớp theo chủ điểm tháng 4 và nội dung bài học về phong tục tập quán Việt Nam.
- HS chuẩn bị một số câu chuyện về phong tục tập quán Việt Nam.
- Video bài nhảy “ *Hào khí Việt Nam*”.

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Hoạt động mở đầu (5') - GV tổ chức cho HS hát vận động theo nhạc bài nhảy: “ <i>Hào khí Việt Nam</i>” - Hôm trước chúng ta đã được nghe câu chuyện về chủ điểm gì? Hãy nêu tên và chia sẻ ngắn gọn lại nội dung câu chuyện đã được nghe đọc chung trong tiết trước? - GV nhận xét, khen HS - <i>Giới thiệu bài:</i> Hôm nay, chúng ta sẽ tham gia tiết đọc thư viện theo hình thức: “Đọc nhóm đôi – truyện về phong tục tập quán Việt Nam.” 2. Hoạt động luyện tập, thực hành (28') *HĐ1: Trước khi đọc (6-7') - <i>GV phổ biến:</i> <i>Hôm nay các em sẽ tìm hiểu nội dung truyện về phong tục tập quán Việt Nam. theo nhóm cặp. Vậy các em lưu ý để lựa chọn sách cho đúng! Các em có thể chọn các cuốn sách, truyện phù hợp với khả năng đọc của mình.</i> - GV chia nhóm theo bàn hoặc có thể cho HS lựa chọn bạn đọc cùng mà mình thích. - Cho từng nhóm HS đến giá và chọn sách (3 - 4 nhóm/ lần). GV có thể giúp đỡ những em còn lúng túng khi chọn sách. *HĐ2: Trong khi đọc (18-20') - GV di chuyển xung quanh thư viện, kiểm tra xem các em có thật sự đang đọc sách hay không. Nhắc HS giữ đúng khoảng cách giữa mắt và sách khi đọc. - Lắng nghe HS đọc, khen ngợi nỗ lực của các em.	- HS thực hiện - 2 - 3 HS xung phong chia sẻ - nhận xét. - HS chú ý nghe - HS lắng nghe. - HS đến giá chọn sách sau đó tự chọn chỗ ngồi thoải mái để đọc. - HS đọc sách theo nhóm đôi.

- Nếu có HS gặp khó khăn, GV sử dụng quy tắc 5 ngón tay để hướng dẫn HS tìm sách phù hợp hơn - Lưu ý HS cách lật sách. *HD3: Sau khi đọc (5-7') - Nhắc HS mang sách về bàn của mình ngồi gần GV. - Gọi HS chia sẻ về cuốn sách vừa đọc, có thể đưa ra 1 số câu hỏi sau: + Em có thích quyển sách mình vừa đọc không? Tại sao? + Em thích nhân vật nào trong câu chuyện? + Câu chuyện xảy ra ở đâu? + Điều gì em thấy thú vị nhất trong quyển sách mình vừa đọc? - GV nhận xét, khen ngợi HS - Y/C HS trả sách 3. Hoạt động mở rộng (5-7') - Chia lớp theo các nhóm 4, y/c đại diện nhóm HS lấy giấy A3 và chọn chỗ ngồi thoải mái. - GV phổ biến: Hãy vẽ, viết về một nhân vật mà em thích trong câu chuyện vừa đọc hoặc vẽ về nhân vật đó. Các nhóm trưởng hãy lên lấy đồ dùng! - Mời HS lên chia sẻ - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS có cảm nhận tốt về nhân vật.	- HS di chuyển về gần GV, ngồi xuống bàn của mình. - HS xung phong lên chia sẻ về cuốn sách mình vừa đọc: 3 - 4 nhóm - HS lên trả sách vào đúng vị trí đã lấy - Nhóm trưởng lên lấy đồ dùng - HS thực hành vẽ, viết theo cảm nhận cá nhân - HS chia sẻ trước lớp - HS quan sát, nhận xét.
---	---

Thứ Năm ngày 24 tháng 10 năm 2024

BUỔI SÁNG

Toán

BÀI 14: MỘT PHẦN MẤY (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- Có “biểu tượng” về $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$ của một hình và nhận biết được $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$ thông qua các hình ảnh trực quan.

- Xác định được $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$ của một nhóm đồ vật bằng việc chia thành các phần khác nhau.

2. Năng lực: Phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học và năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập; yêu thích môn Toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC - PP (KP); máy soi (BT2)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Khởi động: 2-3' - GV tổ chức cho HS vận động theo nhạc bài Rước đèn ông sao. - Mỗi ông sao có mấy cánh? - Muốn biết một cánh là một phần mấy của ngôi sao cùng đi học bài “ Một phần mấy” 2. Khám phá: 13-15' - Gv trình chiếu hình ảnh minh họa trong sgk, dẫn bài toán nêu lời thoại của Mai và Rô – bốt. - Nếu cái bánh được chia thành 2 phần hoặc được chia thành 4 phần thì mỗi bạn sẽ được mấy phần của chiếc bánh? - Cô minh họa chiếc bánh mà bạn Rô-bốt chia bằng 1 hình tròn. + Hình tròn được chia làm mấy phần bằng nhau? +Mấy phần được tô màu? - Nhận xét, chốt: + Hình tròn được chia làm 2 phần bằng nhau, tô màu một phần. + Đã tô màu một phần hai hình tròn. + Một phần hai viết là $\frac{1}{2}$ + Một phần hai còn gọi là một nửa. - Cô minh họa chiếc bánh mà bạn Mai chia bằng 1 hình tròn. + Hình tròn được chia làm mấy phần bằng nhau? +Mấy phần được tô màu?	- HS tham gia - ...5 cánh - HS lắng nghe - nhắc tên bài học - HS quan sát - Hai HS đọc lời thoại của Mai và Rô – bốt - 1 phần - HS quan sát - Hình tròn được chia làm 2 phần bằng nhau. - Một phần được tô màu - HS nhận xét - HS nhắc lại - HS quan sát - Hình tròn được chia làm 4 phần bằng nhau. - Một phần đã được tô màu
--	---

- Đưa một số hình ảnh để hs nhận biết $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$	- HS quan sát, trả lời
- Nhận xét chung.	- Lắng nghe

Tiếng Việt

LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NHÀ TRƯỜNG; CÂU HỎI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Giúp HS nhận biết các từ ngữ về nhà trường; nhận biết được câu hỏi trong văn bản cho trước; biết sử dụng dấu chấm hỏi

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực ngôn ngữ. Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

3. Phẩm chất:

- Yêu trường lớp, thầy cô, bạn bè

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PowerPoint (KĐ, phần BT)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động (3-5') - GV cho HS nghe bài Em yêu trường em - GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Luyện tập, thực hành (30-32') Bài 1: Tìm tiếp các từ ngữ về nhà trường trong từng nhóm - GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1. - Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc. Khuyến khích HS tìm được càng nhiều từ ngữ thích hợp càng tốt - Mời đại diện nhóm trình bày. - Mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - Nhận xét, chốt đáp án: + Người: thầy giáo, cô giáo, học sinh, bác bảo vệ, cô lao công, thầy giám thị, cô tổng phụ trách,...	- HS vận động theo nhạc - 1 HS đọc yêu cầu bài 1, lớp đọc thầm tên nhóm và từ ngữ cho trước trong từng nhóm - HS làm việc theo nhóm 2, ghi những từ tìm được vào bài 2 bảng con- Đại diện nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét, bổ sung. - HS quan sát, bổ sung.
---	--

- Gv hướng dẫn HS đọc nhẩm câu hỏi – đáp và tập hỏi – đáp theo mẫu. Trong câu chuyện này, Hs có thể đặt ra các câu hỏi: Ai? Làm gì? Ở đâu? Vì sao? Thế nào? - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 2, hỏi – đáp theo mẫu. GV quan sát, giúp đỡ những nhóm chưa biết hỏi - đáp - GV gọi 2 – 3 cặp HS thực hành hỏi – đáp trước lớp - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét, khen ngợi các HS đã tích cực hỏi – đáp và có những câu hỏi – đáp hay b/ Ghi lại 1 -2 câu hỏi của em và bạn - GV HD HS nhớ lại và ghi chép vào vở 1 -2 câu hỏi - Lưu ý HS các lỗi chính tả, viết hoa chữ cái đầu câu và dùng dấu chấm hỏi cuối câu. - Soi vở chữa bài 3. Vận dụng(2-3') - GV cho Hs đặt 1 câu với các từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 1 - Nhận xét, đánh giá tiết dạy.	- HS luân phiên đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo nhóm - Các nhóm trình bày. - Các nhóm nhận xét cho nhau. - Hs làm bài 4 nháp - Nhận xét - HS thực hiện - HS lắng nghe
--	---

Công nghệ
(GV chuyên dạy)

Hoạt động trải nghiệm
(GV chuyên dạy)

BUỔI CHIỀU

Tiếng Anh
(GV chuyên dạy tiết 1+2)

Tin học
(GV chuyên dạy)

Thứ Sáu ngày 25 tháng 10 năm 2024

BUỔI SÁNG

Toán

BÀI 14: MỘT PHẦN MẤY (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Có “biểu tượng” về $\frac{1}{7}$; $\frac{1}{8}$; $\frac{1}{9}$ của một hình và nhận biết được $\frac{1}{7}$; $\frac{1}{8}$; $\frac{1}{9}$ thông qua các hình ảnh trực quan.

- Xác định được $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{3}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$; $\frac{1}{7}$; $\frac{1}{8}$; $\frac{1}{9}$ của một nhóm đồ vật bằng việc chia thành các phần khác nhau.

2. Năng lực: Phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học và năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

3. Phẩm chất: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PowerPoint (KĐ, BT4), máy soi (BT3)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Khởi động: 2-3' - Tổ chức trò chơi dưới dạng nhìn vào hình ảnh nhận biết $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{6}$ - GV nhận xét, khen ngợi. - GV dẫn dắt vào bài mới 2. Luyện tập, thực hành (30-32') Bài 1: - Sao em biết phần a đúng? - Phần c sai vì sao? - Để biết đã tô màu một phần mấy hình tròn em làm làm thế nào? Bài 2: - Đã tô màu ở $\frac{1}{8}$ hình nào?	- Hs tham gia chơi Sgk/44; 45; - HS đọc yêu cầu - HS làm bảng con , điền Đ/S - Vì phần a hình tròn được chia thành 7 phần bằng nhau tô màu 1 phần ... - Vì phần c hình tròn được chia làm 5 phần bằng nhau tô màu 1 phần đã tô màu $\frac{1}{5}$ - Đếm số phần được chia đều và số phần được tô màu - HS đọc yêu cầu bài - Hs làm bảng con - HS chia sẻ bài làm: Hình A được chia thành 8 phần bằng nhau, đã tô màu 1 phần. Vậy đã tô màu $\frac{1}{8}$ hình A.
---	--

- Để biết đã tô màu $\frac{1}{8}$ vào hình nào em xác định thế nào? - GV nhận xét Bài 3: - Yêu cầu HS đọc bài - Cho HS chữa bài theo nhóm, chia sẻ cách làm trước lớp. - Để điền đúng số phần vào ô trống, em làm thế nào? Bài 4: - Trình chiếu hình ảnh mẫu	- Để biết đã tô màu $\frac{1}{8}$ vào hình nào phải nhận ra hình nào được chia thành 8 phần bằng nhau và đã tô màu vào 1 phần. - HS đọc yêu cầu, làm cá nhân nháp - HS giải thích cách điền số theo nhóm 4 - Đại diện chia sẻ bài làm + Hình B có 3 cột cây cải bắp và mỗi cột đều có 2 cây, đã khoanh vào 1 cột. Vậy hình B đã khoanh vào $\frac{1}{3}$ số cây cải bắp. + Hình C có 5 cột cây xà lách và mỗi cột đều có 3 cây, đã khoanh vào 1 cột. Vậy hình C đã khoanh vào $\frac{1}{5}$ số cây cải bắp. - Chia số cây thành các phần bằng nhau bằng với số cây trong phần đã khoanh. - HS đọc thầm yêu cầu và mẫu - HS quan sát, theo dõi
- GV hướng dẫn mẫu: + Có bao nhiêu quả táo? Được chia làm mấy phần bằng nhau? Số quả táo ở mỗi phần là bao nhiêu? - Yêu cầu HS quan sát hình tiếp theo và làm bài tương tự như mẫu. - Muốn tìm một phần mấy của một số vật em làm thế nào?	+ Có 6 quả táo, được chia làm 2 phần bằng nhau, $\frac{1}{2}$ số quả táo là 3 quả táo. + Cho hs thực hành theo nhóm 4 trên vật thật (quả cam hoặc cái kẹo) - Có 12 quả cam, được chia làm 3 phần bằng nhau, $\frac{1}{3}$ số quả cam là 4 quả cam, $\frac{1}{4}$ số quả cam là 3 quả cam. - Chia các vật đó thành những phần bằng nhau theo yêu cầu.

- GV nhận xét 3. Vận dụng: 2-3' - Đưa một số hình ảnh để hs nhận biết $\frac{1}{7}$; $\frac{1}{8}$; $\frac{1}{9}$ - Nhận xét chung.	- HS quan sát, trả lời - Lắng nghe
--	---

Tiếng Việt

LUYỆN TẬP: ĐIỀN THÔNG TIN VÀO MẪU ĐƠN XIN VÀO ĐỘI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS biết điền thông tin vào đơn xin vào Đội

2. Năng lực: Phát triển năng lực ngôn ngữ, lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

3. Phẩm chất: Chăm chỉ tự giác học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: PowerPoint (KĐ, KP), máy soi (BT2), phiếu bài tập (BT2)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động (3-5') - Mở nhạc cho hs nghe và hát theo bài Đội ca - Em cảm nhận gì qua lời bài hát? - Đây là bài hát : “ Cùng nhau ta đi lên.” Của nhạc sĩ Phong Nhã là bài hát chính của Đội TNTPHCM lời bài hát vô cùng hay và ý nghĩa. Các em có thích mình được đứng trong hàng ngũ của Đội không? Để trở thành đội viên em phải làm gì? Em phải viết đơn xin vào Đội nội dung đơn ntn hôm nay các em cùng đi học bài: Điền thông tin vào mẫu đơn xin vào Đội => GV ghi bảng 2. Luyện tập (30-32') * Bài 1: Đọc đơn xin vào Đội và trả lời câu hỏi - Bài có mấy yêu cầu	- Cả lớp hát - ...bài hát thể hiện sự vui tươi, quyết tâm, hừng hực khí thế.... - HS nêu ý kiến - HS nhắc lại bài - 1 HS đọc yêu cầu bài. -... 2 yêu cầu...
--	---

- YC HS làm việc nhóm đôi và trả lời các câu hỏi: + Bạn Nguyễn Ngọc Bích viết đơn để làm gì? + Đơn được gửi cho ai? + Người viết đơn đã hứa những gì khi vào Đội? - Gọi Hs trình bày trước lớp - GV chiếu đáp án lên màn hình - GV đưa tờ đơn ở sgk lên màn hình: Đơn gồm những phần nào? - GV trình chiếu các phần của đơn - Theo em phần nào trong đơn phải viết như mẫu? - Phần nào không cần viết giống mẫu? - Dựa vào mẫu đơn trên các em sẽ thực hành điền thông tin vào mẫu đơn xin vào Đội ở BT2 * Bài 2: Điền thông tin vào mẫu đơn xin vào Đội và đối chiếu với bài của bạn - Bài 2 có mấy yêu cầu. - GV gạch chân từng yêu cầu trên đề bài - GV giao mẫu đơn cho từng HS, YC HS điền thông tin của mình vào các chỗ trống. Sau khi điền thông tin xong em đối chiếu với bài của bạn để so sánh.... - GV soi một số bài.	- HS đọc thầm tờ đơn và tự tìm các thông tin để trả lời từng câu hỏi, sau đó trao đổi với bạn trong nhóm - HS trình bày trước lớp. Nhận xét - 1 HS nêu lại câu trả lời. - ... tên Đội, địa điểm thời gian viết đơn, tên đơn, tên người nhận đơn, thông tin người viết đơn, lí do viết đơn, lời hứa, kí... - HS quan sát - ...tên Đội, địa điểm thời gian, tên đơn, tên người nhận đơn, thông tin người viết đơn. Chữ kí và họ tên người viết đơn. - ...lí do viết đơn và lời hứa - 1 HS đọc yêu cầu - Có 2 yêu cầu.... - HS đọc thầm tờ đơn và thực hiện theo yêu cầu. Trao đổi với bạn bên cạnh tờ đơn đã điền của mình. - HS đối chiếu với bài của mình và nhận xét. Dự kiến nhận xét: + Đơn của em khác với đơn của bạn ở lí do viết đơn còn lại giống nhau. (Đọc lí do viết đơn của mình)
--	--

- GV nhận xét, tuyên dương, động viên HS. - Cô thấy bạn nào cũng điền thông tin vào mẫu đơn đúng các em hãy giữ tờ đơn này để đến khi kết nạp đội viên sẽ viết đơn để chính thức kết nạp vào Đội. Cô cũng mong rằng cả lớp mình bạn nào cũng được kết nạp vào Đội trong năm học này. - Bạn nào biết ngày thành lập Đội TNTPHCH và người đội trưởng đầu tiên của Đội TNTPHCM là ai không? - GV cho HS xem video hoạt hình về anh Kim Đồng. - Em thấy anh Kim Đồng là người ntn? - Đó chính là phẩm chất cao quý của người đội viên. 3. Vận dụng(2-3') - Em cần ghi nhớ KT gì ở bài học hôm nay? - Dẫn dò HS về nhà chia sẻ với người thân những thông tin về Đội TNTPHCM mà em đã tìm hiểu được và đọc cho mọi người nghe đơn xin vào Đội của em. - Nhận xét, đánh giá tiết dạy.	+ Đơn của em khác với đơn của bạn ở lời hứa. (HS đọc lời hứa của mình) - HS khác nhận xét, góp ý, sửa chữa bài làm - HS 15/5/1941 là ngày thành lập Đội TNTPHCM và người đội trưởng đầu tiên là anh Kim Đồng (Nông Văn Dền) - HS theo dõi -...là người dũng cảm, mưu trí... - ...ghi nhớ điền thông tin vào mẫu đơn xin vào Đội. - HS lắng nghe, về nhà thực hiện.
--	--

Tiếng Anh
(GV chuyên dạy)

Tự nhiên xã hội
(GV chuyên dạy)

BUỔI CHIỀU

Đạo đức
(GV chuyên dạy)

Mĩ thuật
(Đã thực hiện soạn Thứ 2 ngày 21 tháng 10 năm 2024)

Hoạt động trải nghiệm
SINH HOẠT LỚP

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: LÀM VIỆC THEO KẾ HOẠCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo: TUẦN 7
- HS chia sẻ với bạn kết quả ban đầu của việc dùng sổ nhắc việc
- Khẳng định thêm việc nhận diện được các nét khác biệt của mình.

2. Năng lực: HS có thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.

3. Phẩm chất: Giáo dục HS biết tôn trọng vẻ bên ngoài của mình và mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Máy soi chiếu bài, sổ nhắc việc đã làm...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Tổng kết tuần:(12-15') - GV bật video cho hs hát 1 bài. * Sinh hoạt lớp: GV điều hành lớp đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới: - GV điều hành lớp đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới: a, Đánh giá sơ kết tuần: - Tổ trưởng các tổ lên đọc báo cáo. - GV nhận xét về nề nếp học tập của HS. + Ưu điểm: - Hát đầu giờ và giữa giờ thường xuyên. - Chấp hành tốt nội quy lớp học; giữ gìn tốt vệ sinh trường, lớp; biết bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường. + Tồn tại: Một số em chưa có ý thức trong học tập: trong lớp còn nói chuyện riêng, không chú ý nghe giảng + Biện pháp khắc phục: - Đi học đúng giờ. Chăm chỉ học tập, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài, tích cực rèn chữ viết. - Biết kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo.	- Hs hát, vận động theo nhạc - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
---	--

Gia đình nhà khỉ rất yêu thích hoa quả nên mọi người đều chung tay hái dự trữ sẵn hoa quả trong nhà. Buổi sáng trước khi mẹ đi làm nhưc khỉ con ra hái táo- mẹ chỉ vào vườn táo= táo rung rung, vườn hồng- hồng rung rung, vườn chuối- chuối rung rung. Khỉ con mãi chơi quên không hái táo- Mẹ phê bình nhắc nhở khỉ con, mẹ buồn, nhĩ con buồn. Hôm sau và hôm sau nữa mẹ phân công khỉ con hái chuối và hồng, các em dự đoán khỉ con có quên nữa không, giúp bạn nhắc bạn cách dùng sổ nhắc việc để hoàn thành công việc mẹ giao. Theo em khỉ con hoàn thành không? có quên nữa không, mẹ và khỉ con có tâm trạng thế nào?

Học sinh thể hiện theo ý mình

- GV nhận xét, tuyên dương
- GV **kết luận**: Cuốn sổ là bạn quý
Nhắc việc em hàng ngày
Thời gian không lãng phí
Ghi vào và làm ngay

4. Cam kết hành động: (3-5')

- GV khuyến khích HS về nhà thực hiện theo sổ nhắc việc, người thân cần có thể làm giúp đỡ tặng người thân
- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cũ cho bài học tuần sau ứng xử với đồ dùng cũ.
- GV nhận xét tiết học

- HS thực hiện vở diễn, lớp theo dõi, nhận xét bổ sung...

- HS đọc, ghi nhớ và thực hiện.

- HS lắng nghe

Ngày 21 tháng 10 năm 2024

ĐÃ KIỂM TRA

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Lan